

Số: 5561/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 13 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 2719/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số 30 đường A, khu phố B, phường M, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số 168 đường P, khu phố C, phường P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị Kim H và ông Nguyễn Quốc T tự nguyện sống chung năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Long Phước, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 70/2020 ngày 10/11/2020.

Cuộc sống chung giữa bà Nguyễn Thị Kim H và ông Nguyễn Quốc T không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất hòa do tính cách không phù hợp. Nay bà H và ông T xác định tình cảm không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Minh T1, sinh ngày 10/7/2022 và Nguyễn Minh T2, sinh ngày 26/6/2024. Bà H, ông T thỏa thuận giao hai con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà H, ông T tự khai không có.

Về nợ chung: Bà H, ông T tự khai không có.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 12 năm 2024.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim H và ông Nguyễn Quốc T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 70/2020 ngày 10/11/2020 do Ủy ban nhân dân phường P, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Kim H và ông Nguyễn Quốc T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Minh T1, sinh ngày 10/7/2022 và Nguyễn Minh T2, sinh ngày 26/6/2024. Giao hai con chung cho bà Nguyễn Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Quốc T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình: Mỗi người phải nộp 150.000 đồng được căn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí bà H và ông T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0067418 ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bà H và ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND TP Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP Thủ Đức;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vi Na